**TUẦN 6**

**Thứ 2, ngày 09 tháng 10 năm 2023**

**Buổi sáng**

**Tiết 1: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**SHDC: Cuộc phiêu lưu của sách bút**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Tham gia biểu diễn tiểu phẩm về chủ đề Cuộc phiêu lưu của sách bút.Chia sẻ cảm nghĩ sau khi xem tiểu phẩm

-Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ về việc sắp xếp hoạt động học tập và sắp xếp đồ dùng học tập khoa học

- Biết tôn trọng, yêu quý và giữ gìn sản phẩm học tập. Có tinh thần chăm chỉ học tập, nghiên cứu khoa học. Có ý thức với lớp, tôn trọng và xây dựng nề nêp sống gọn gàng ngăn nắp

**II. Đồ dùng dạy- học:**

Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy- học:**

**1. Khởi động:**

- HS chỉnh lại quần áo, tóc tai để chuẩn bị làm lễ chào cờ.

- HS chào cờ.

**2. Sinh hoạt dưới cờ***: Cuộc phiêu lưu của sách bút*

- HS trình bày tiểu phẩm và chia sẻ

- Các nhóm lên đóng vai ,tiểu phẩm *Cuộc phiêu lưu của sách bút*

- Chia sẻ cảm nghĩ sau khi xem tiểu phẩm. Chia sẻ hình thành thói quen sắp xếp đồ dùng gọn gàng ngăn nắp

**3. Vận dụng, trải nghiệm**

- HS nêu cảm nhận của mình sau buổi sinh hoạt.

- HS lắng nghe.

**4. Nội dung điều chỉnh:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 2 TIẾNG VIỆT**

**Bài 11: Tiết 1: Đọc: Tập làm văn**

**I. Yêu cầu cần đạt**

- Đọc đúng và diễn cảm bài đọc Tập làm văn, biết đọc phân biệt lời kê chuyện của bạn nhỏ (nhân vật xưng “tôi”) và những câu văn bạn viết trong bài tập làm văn của mình, biết nhấn giọng vào những từ ngữ cần thiết đề thể hiện cảm xúc, suy nghĩ của nhân vật.

- Nhận biết được trình tự các sự việc qua lời kể chuyện của bạn nhỏ (trên đường đi đò dọc về quê đến khi về đến quê, quá trình quan sát cây hoa hồng, việc tưới nước cho cây,...tương ứng với việc bắt đầu viết bài tập làm văn cho đến khi hoàn thành bài viết). Hiểu vì sao bài văn của bạn nhỏ có thêm các chỉ tiết đặc sắc. Hiều điều tác giả muốn nói qua câu chuyện.

- Biết khám phá, cảm nhận, miêu tả, trân trọng và giữ gìn vẻ đẹp cuộc sống xung quanh, có khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm, cảm xúc. Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: yêu quý, chăm sóc và bảo vệ cây xanh. Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt.

**II. Đồ dùng dạy- học**

Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy- học**

**1. Khởi động**

HS hát và vận động theo bài hát “Em yêu cây xanh”

-Chơi trò chơi: Hộp quà bí ẩn: (KT bài Tiếng nói của cỏ cây)

**2. Khám phá.**

**Đọc văn bản.**

- Nghe GV đọc mẫu: Đọc diễn cảm, nhấn giọng ở những từ ngữ thể hiện dòng suy nghĩ, cảm xúc của nhân vật.

- Nghe GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ câu đúng, chú ý câu dài. Đọc diễn cảm các lời thoại với ngữ điệu phù hợp.

- HS đọc toàn bài.

Chia đoạn: 3 đoạn

- Luyện đọc từ khó: *gặp lại, bụi dạ lí, sương lã chã, ốc luộc, kết luận, múc nước,...*

- Luyện đọc câu: *Cuối tuần, ba cho tôi về quê / để tôi tìm được nhiều ý cho bài văn / “Tả cây hoa nhà em”*

*-* Luyện đọc đoạn: HS luyện đọc đoạn theo nhóm 4.

- Nhận xét các nhóm.

**Trả lời câu hỏi.**

- HS đọc và trả lời lần lượt 5 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương.

- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.

- HS nêu nội dung bài.

**Luyện đọc lại.**- Nghe GV đọc diễn cảm toàn bài.

- HS đọc nối tiếp, Cả lớp đọc thầm theo.

**3. Thực hành:** - HS đọc diễn cảm

- HS đọc nhóm đôi.

- HS đọc trước lớp

- Nhận xét, tuyên dương**.**

**4. Vận** **dụng, trải nghiệm**

- GV tổ chức vận dụng bằng cách thi The Voice lớp

- HS tham gia thi.

- Nhận xét, tuyên dương

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 3: GDTC**

**(GV chuyên biệt dạy)**

**Tiết 4: TOÁN**

**Bài 11: Tiết 3: Luyện tập**

**I. Yêu cầu cần đạt**

- Luyện tập, củng cố hàng và lớp.

- Luyện tập,cũng cố các hàng tương ứng trong mỗi lớp.

- Củng cô các đọc, cách viết các số tròn chục triệu, tròn trăm triệu. Vận dụng bài học vào thực tiễn.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Các hoạt động dạy học**

**1. Khởi động**

- GV tổ chức cho HS chơi TC: Hộp quà bí ẩn, 3 hộp quà có các số: 172953; 165333; 503000000

**2. Luyện tập**

**Bài 1**: GV chiếu đề bài, 1 HS đọc

- Bài yêu cầu gì?

- HS làm miệng cá nhân.

- HS đọc và trả lời miệng.

-GVNX, khen học sinh

- HS nêu các lớp, các hàng trong mỗi lớp đã học

**Bài 2:**Chọn câu trả lời đúng

- 1 HS đọc bài

- HDHS xác định yêu cầu bài tập. Lưu ý HS: số tìm được phải thỏa mãn cả 3 điều kiện đề bài

- HS giơ thẻ chọn đáp án đúng

- GV nhận xét, thồng nhất đáp án: D

**Bài 3:**Số? HS đọc yêu cầu bài 3.

- HDHS xác định yêu cầu bài tập.

- HS làm việc cá nhân, viết số vào SGK bằng bút chì

+Chỉ vào từng số hỏi sáu mươi triệu là số gì? 9 triệu là số gì?, 9 trăm triệu là số gì?

+Số tròn chục triệu, tròn trăm triệu có đặc điểm gì?

+Nêu sự giống nhau và khác nhau của số tròn triệu, tròn chục triệu và tròn trăm triệu

-GV NX, khen HS

**Bài 4:** Mỗi giở quà có giá bao nhiêu tiền?

- GV cho HS đọc yêu cầu bài 4.

- HDHS xác định yêu cầu bài tập.

+HS nhắc lại giá trị từng vật

+3 bông hoa có giá bào nhiêu tiền? Vì sao?

+6 gói quà có giá bao nhiêu tiền? Vì sao?

- GV yêu cầu HS làm việc nhóm 2, Các con hãy quan sát các giở quà, xác định giá trị các vật trong giở quà và tính tổng giá trị giở quà, ghi vào SGK bằng bút chì

-GV chiếu bài HS, cho HS đọc bài làm

-GV NX, chốt đáp án, khen HS

**Bài 5:** Lập số theo yêu cầu

- HS đọc yêu cầu bài 5.

+Số cần lập có mấy chữ số?

+Sử dụng những chữ số nào để lập số?

+Nêu điều kiện lập số đề bài cho

- HS làm vở cá nhân. Trình bày

-GV chốt đáp án.

**3. Vận dụng trải nghiệm.**

- Trò chơi cùng cố: Ai nhanh Ai đúng

- GV nhận xét, khen HS

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Buổi chiều**

**Tiết 1: TIẾNG ANH**

**(GV chuyên biệt dạy)**

**Tiết 2: KHOA HỌC**

**Bài 6: Gió bão và phòng chống bão (Tiết 1)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Nhận biết được không khí chuyển động gây ra gió và nguyên nhân làm không khí chuyển động (khối không khí nóng bốc lên cao, khối không khí lạnh tới thay thế).

- Biết tự chủ thực hiện thí nghiệm, trải nghiệm để kiểm chứng tính thực tiễn của nội dung bài học.

- Xây dựng tốt mối quan hệ thân thiện với bạn trong học tập và trải nghiệm.

**II. Đồ dùng dạy học**

Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy - học**

**1. Khởi động:**

- Trò chơi “Gió thổi” :

- GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới.

**2. Hoạt động***:*

**Hoạt động 1: Thí nghiệm**

- Chia lớp thành 3 nhóm.

- HS đọc thông tin mô tả thí nghiệm trong SGK (hình 2).

- GV quan sát các nhóm làm thí nghiệm.

- HS ghi chép hiện tượng xảy ra ở hình 2a, 2b, 2c, thảo luận và trả lời câu hỏi:

+ Không khí bên trong và bên ngoài lọ, ở đâu nóng hơn?

+ Nến ở hình 2a tắt, trong khi nến ở hình 2b vẫn cháy. Vậy không khí đã vào lọ ở hình 2b theo cách nào để duy trì sự cháy?

+ Vì sao chong chóng ở hình 2c quay? Nguyên nhân làm không khí chuyển động và gió được hình thành như thế nào?

- Đại diện 1- 2 nhóm trả lời. Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).

- GV nhận xét và đưa ra đáp án.

**Hoạt động 2: Quan sát tranh**

- GV yêu cầu HS quan sát hình 3.

+ Hãy cho biết vào ban ngày, trên đất liền và biển ở đâu nóng hơn.

+ Quan sát hình 3a, cho biết chiều gió thổi giữa biển và đất liền vào ban ngày và giải thích.

+ Hãy cho biết vào ban đêm, trên đất liền và biển ở đâu lạnh hơn.

+ Quan sát hình 3b, cho biết chiều gió thổi giữa biển và đất liền vào ban đêm và giải thích.

- GV mời đại diện 1 – 2 nhóm trả lời. Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).

- GV kết luận.

**4. Vận dụng trải nghiệm:**

- GV tổ chức cho HS làm đèn kéo quân theo sự hướng dẫn và chuẩn bị mà GV đã dặn trước.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 3 ĐẠO ĐỨC**

**Bài 2: Cảm thông giúp đỡ người khó khăn ( Tiết 2)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Nêu được một số biểu hiện của sự cảm thông, giúp đỡ người gặp khó khăn. Biết vì sao phải cảm thông giúp đỡ người gặp khó khăn.

- Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn qua việc thể hiện cảm thông, giúp đỡ người gặp khó khăn bằng những lời nói, việc làm cụ thể phù hợp với lứa tuổi. Sẵn sàng giúp đỡ người gặp khó khăn phù hợp với khả năng của bản thân. Biết lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập, tham gia trò chơi, vận dụng. Tích cực hoạt động nhóm.

- Yêu thương,cảm thông, giúp đỡ người gặp khó khăn .

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động**

- HS nghe và vận động theo bài hát: “Bầu và bí”

+ HS trao đổi về nội dung bài hát: ? Bài hát giúp em hiểu ra điều gì

- Nhận xét, tuyên dương.

**2. Khám phá,**

**Vì sao phải cảm thông, giúp đỡ người gặp khó khăn. (Làm việc chung cả lớp)**

- 1 HS đọc yêu cầu bài

- HS làm việc chung cả lớp, cùng đọc thầm câu chuyện “Giúp bạn” và trả lời câu hỏi:

- Khỉ con đã làm gì để giúp dê con? Khi được giúp đỡ, dê con cảm thấy thế nào?

- Em sẽ làm gì nếu những người xung quanh em gặp khó khăn?

- Theo em, sự cảm thông, giúp đỡ có ý nghĩa như thế nào đối với những người gặp khó khăn?

- Nhận xét tuyên dương

**3. Thực hành**

HS tham gia trò chơi ‘‘Ai giỏi nhất”.

**4. Vận dụng trải nghiệm.**

- Tổ chức một tình huống thực tế và mời học sinh quan sát rồi đưa ra ý kiến giải quyết

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

.......................................................

**Thứ 3, ngày 10 tháng 10 năm 2023**

**Buổi sáng**

**Tiết 1: TIẾNG VIỆT**

**Bài 11. Tiết 2: Luyện từ và câu: Động từ**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Nhận biết được động từ chỉ hoạt động nói chung và động từ chỉ hoạt động di chuyển nói riêng, tìm được động từ thích hợp với hoạt động được thể hiện trong tranh, đặt được câu với động từ chỉ hoạt động.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống.

Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.

- Nâng cao kĩ năng tìm hiểu danh từ, vận dụng bài đọc vào thực tiễn.

**II. Đồ dùng dạy- học:**

Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Các hoạt động dạy- học:**

**1. Khởi động:**

- HS chơi trò chơi để khởi động bài học: Đuổi hình bắt chữ. GV đưa 4 tranh cho HS đoán động từ

- HS nghe GV Nhận xét, tuyên dương. GV giới thiệu vào bài mới.

**2. Luyện tập.**

**Bài 1. Tìm động từ trong ngoặc đơn thay cho bông hoa**

- HS nêu yêu cầu của bài tập 1, HS làm bài:

+ Làm lần lượt bài a rồi đến bài b

+ Đọc từ ngữ cho sẵn dưới mỗi đoạn văn

+ Đọc đoạn văn

+ Lựa chọn động từ phù hợp thay cho mỗi bông hoa trong từng đoạn

- HS làm việc theo nhóm 4

- Các nhóm trình bày kết quả thảo luận. Các nhóm khác nhận xét.

**Bài tập 2: Tìm động từ phù hợp với hoạt động được thể hiện trong tranh**

- HS đọc yêu cầu của bài.

- HS Quan sát kĩ từng bức tranh để dựa vào đó, suy đoán người hoặc vật trong tranh đang làm gì để tìm động từ phù hợp.

+ Tranh 1 vẽ gì?

+ Người được vẽ trong tranh đang làm gì?

- HS làm việc cá nhân,

- GV chốt động từ chỉ hoạt động di chuyển có thể gồm di chuyển trên mặt đất, trên không, dưới nước

**Bài tập 3: Ghi lại các động từ chỉ hoạt động di chuyển tìm được ở bài 2 và đặt câu với các từ đó**

- HS đọc yêu cầu của bài.

- HS làm cá nhân vào vở.

- HS cho trình bày bài

- GV nhận xét, tuyên dương chung.

**4. Vận dụng trải nghiệm.**

- Tổ chức vận dụng bằng trò chơi Vua Tiếng Việt.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 2: TOÁN**

**Bài 12: Tiết 1: Các số trong phạm vi lớp triệu**

**I. Yêu cầu cần đạt.**

- Biết cách phân tích cấu tạo số, cách đọc số, cách viết các số trong phạm vi lớp triệu.

- Củng cố kiến thức về hàng, lớp.

- Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

**II. Đồ dùng dạy- học.**

Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy- học.**

**1. Khởi động:**

- Trò chơi: *Hỏi nhanh, đáp đúng.*

**2. Khám phá:**

- HS mô tả hình ảnh trong tranh

+ Trái đất cách mặt trời khoảng bao nhiêu ki-lô-mét?

-HS quan sát GV chiếu số đo và hỏi:

+Số đo ước lượng khoảng từ trái đất đến mặt trời gồm mấy trăm triệu? mấy chục triệu?

+Số đó có chữ số hàng triệu là chữ số nào?

+Số đó có chữ số nào thuộc lớp triệu?

+Nêu cấu tạo của số đó

-HS lắng nghe GV giới thiệu bảng cấu tạo, cho HS nhắc lại cấu tạo số, đọc số.

**3. Luyện tập:**

**Bài 1: Đọc số dân các nước năm 2019**

- HS đọc đề bài 1.

- HS làm vở cá nhân

- HS trình bày kết quả của minh, HS khác nhận xét

-GV chốt đáp án, HS nêu cách đọc số

-GV đưa thêm số dân cho HS đọc:

**Bài 2. Viết số thành tổng (theo mẫu):**

- HS đọc đề bài 2.

- HS làm vở cá nhân

- HS trình bày kết quả của minh, HS khác nhận xét, nêu cách làm

-GV chốt đáp án.

**Bài 3. Các chữ số được gạch chân thuộc hàng nào? lớp nào?**

- HS đọc đề bài

- HS thảo luận nhóm đôi , HS nêu kết quả thảo luận nhóm

-GV NX, chốt câu trả lời

+ Chữ số 2 đứng ở hàng trăm triệu có giá trị bằng bao nhiêu?

+ Nêu các hàng, lớp đã học

**3. Vận dụng trải nghiệm.**

HS chơi trò chơi cùng cố: Ai nhanh Ai đúng. Giơ thẻ chọn đáp án

*1: Chữ số 3 trong số: 47538915 thuộc hàng nào, lớp nào?*

*2: Số 709832456 có những chữ số nào thuộc lớp nghìn?*

*3: Hãy đọc số: 95555505?*

- GV nhận xét tiết học và dặn dò.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 3-4 : MĨ THUẬT**

**(GV chuyên biệt dạy)**

**Buổi chiều**

**Tiết 1: TIẾNG VIỆT**

**Bài 11. Tiết 3: Viết: Viết bài văn thuật lại sự việc**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

-Viết được bài văn thuật lại một sự việc đã chứng kiến hoặc tham gia, biết kể những việc đã trải nghiệm và trình bày suy nghĩ cảm xúc về những việc đó.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Thông qua bài học vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: biết quan sát, ghi nhớ và bộc lộ suy nghĩ và cảm xúc với những trải nghiệm riêng trong cuộc sống.Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.

**II. Đồ dùng dạy- học:**

Các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Các hoạt động day- học:**

**1. Khởi động: Tổ chức trò chơi: “**hộp quà may mắn**”**

- HS chơi trò chơi hộp quà may mắn

- Nhận xét, tuyên dương

**2. Khám phá.**

**\* Chỉnh sửa dàn ý**

- HS đọc lại đề bài.

-HS đọc lại dàn ý đã lập và lưu ý HS:

+ Sự việc cần thuật lại theo trình tự hợp lí, trong đó mỗi hoạt động cần nêu cụ thể thời gian, địa điểm, người tham gia, kết quả,...

+ Chú ý đảm bảo thời gian viết bài và đọc soát bài văn.

- HS làm việc nhóm đôi, nghe bạn trình bày dàn ý và góp ý cho bạn chỉnh sửa dàn ý

- HS trình bày dàn ý trước lớp

- nhận xét chung.

nhắc HS:

+ Viết bài dựa vào dàn ý (đảm bảo bài văn có đủ 3 phần).

**3. Luyện tập.**

**Bài 1. Dựa vào dàn ý đã lập viết bài văn theo YC của đề bài.**

- Khi làm bài HS cần lưu ý

+ Viết bài dựa vào dàn ý (đảm bảo bài văn có đủ 3 phần).

+Trình bày sạch, đúng yeu cầu đoạn văn

+Viết câu đủ ý, dùng từ hợp lí, viết đúng chính tả

- GV quan sát HS, có thể hỗ trợ khi HS đề đạt yêu cầu hoặc hỗ trợ những em có những hạn chế về kĩ năng viết.

**Bài tập 2: Đọc soát và chỉnh sửa bài viết**

- GV nêu yêu cầu đọc và tự chỉnh sửa bài viết

- Nhận xét, tuyên dương chung.

**Bài tập 3: HS nghe GV nhận xét bài làm**

- Nhận xét chung bài làm của cả lớp

- GV đưa một số bài cần chỉnh sửa YC HS phát hiện lỗi và chỉnh sửa: chính tả, chữ viết, cấu tạo, diễn đạt (từ và câu)

- HS đọc 1 số bài viết hay, TLCH

+Thích điều gì trong bài viết của bạn

+Học tập được điều gì

- GV nhận xét, tuyên dương chung.

**4. Vận dụng trải nghiệm.**

- Chia sẻ bài học cùng người thân.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 2: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ**

**Bài 5: Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng trung du và miền núi Bắc Bộ (Tiết 2)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Kể được một số cách thức khai thác tự nhiên như: (làm ruộng bậc thang, xây dựng các công trình thủy điện) ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

- Hình thành năng lực nhận thức khoa học Địa lí thông qua việc tìm hiểu một số cách thức khai thác tự nhiên ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

- Biết bảo vệ thiên nhiên và môi trường. Có tinh thần chăm chỉ, ham học hỏi.

**II. Đồ dùng dạy- học**

Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Các hoạt động dạy- học**

**1. Khởi động:**

- Trò chơi “Ai nhanh ai đúng”: GV chuẩn bị nội dung một số câu hỏi, học sinh giành quyền trả lời (nhanh, chính xác nhiều câu hỏi sẽ chiến thắng)

- GV nhận xét, tuyên dương học sinh thắng cuộc. Giới thiệu bài mới.

**2. Khám phá***:*

**Hoạt động 1: Một số cách thức khai thác thiên nhiên.**

**a) Làm ruộng bậc thang.**

- HS quan sát hình 4 và mô tả (những gì em biết, hiểu) qua hình 4.

- HS nghe GV giới thiệu thêm cho học sinh về ruộng bậc thang *(Hình ảnh, video minh họa).*

- HS đọc thông tin SGK trả lời câu hỏi.

+ Ruộng bậc thang có vai trò (ý nghĩa) như thế nào đối với người dân ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ ?

- GV nhận xét, kết luận. Mở rộng kiến thúc cho học sinh.

- HS đọc nội dung mục Em có biết.

**b) Xây dựng các công trình thủy điện.**

+ Vì sao ở Trung du và miền núi Bắc Bộ có khả năng phát triển thủy điện ?

- HS quan sát hình 5, 6 SGK kể tên một số nhà máy thủy điện ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ *(GV hướng dẫn học sinh khai thác thông tin lược đồ - Hình 6)*

- HS xác định vị trí của các nhà máy thủy điện vừa nêu trên lược đồ (Hình 6)

- Việc xây dựng và khai thác các nhà máy thủy điện đã mang lại những lợi ích gì cho người dân ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

- GV nhận xét, tuyên dương học sinh.

- HS đọc nội dung phần thông tin để củng cố kiến thức.

**3. Luyện tập**

**Hoạt động 2: Mô tả (viết hoặc vẽ) cách thức khai thác tự nhiên (làm ruộng bậc thang, xây dựng công trình thủy điện) ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.**

- TLN2 thực hiện yêu cầu:

+ Liên hệ (nhớ lại) kiến thức vừa được học.

+ Mô tả lại (viết hoặc vẽ) thể hiện cách thức cách thức khai thác tự nhiên (làm ruộng bậc thang, xây dựng công trình thủy điện) ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ theo gợi ý: điều kiện để khai thác, cách thức khai thác, tác dụng (vai trò) *(GV phân công nhóm phụ trách một nội dung cụ thể)*

- HS trình bày, góp ý.

- GV kết luận. Nhận xét, tuyên dương học sinh.

**4. Vận dụng trải nghiệm.**

+ Sưu tầm tranh ảnh, thông tin về ruộng bậc thang, một số nhà máy thủy điện ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 3: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**Hoạt động GD theo chủ đề: Kĩ năng đặt câu hỏi để tìm hiểu thông tin**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Học sinh biết sử dụng câu hỏi 5W1H để khai thác và tổ chức quản lí thông tin về sự vật hiện tượng đang tìm hiểu.

- Học sinh biết cách thiết kế và sử dụng sơ đồ tư duy như công cụ tìm hiểu và công cụ hỗ trợ khi trình bày, qua đó thể hiện rõ các ý trong kết quả tư duy(thời gian, nhân quả, chính phụ, ....)

- Rèn luyện và phát triển kĩ năng nghe – nói góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ. Biết điều chỉnh cảm xúc và suy nghĩ của bản thân, tự tin về bản thân trước tập thể.

**II. Đồ dùng dạy- học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Các hoạt động dạy- học:**

**1. Khởi động:**

\* Trò chơi: *Đố vui*

- HS cùng đoán về sự vật hiện tượng bằng các câu đó trên màn hình.

- GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới.

**2. Khám phá***:**C*hơi trò chơi Động não, luyện trí.

**3. Luyện tập.** Trình bày thông tin tìm hiểu được bằng hình thức sơ đồ tư duy.

- Mỗi nhóm lựa chọn một đồ vật để vẽ sơ đồ tư duy trình bày những thông tin đã tìm hiểu được qua trò chơi trên.

+ Tên đồ vật ở giữa, có các đường nhánh, nhánh phụ tỏa ra thể hiện sự phân loại.

+ Xác định các nhánh chính dựa trên câu hỏi

- GV nhận xét, tuyên dương nhóm vẽ tốt.

- GV khuyến khích HS vẽ sơ đồ tư duy để hệ thống thông tin cho dễ nhớ.

**4. Vận dụng trải nghiệm.**

- Chia sẻ những điều em đã học được với người thân.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

............................................................

**Thứ 4, ngày 11 tháng 10 năm 2023**

**Buổi sáng**

**Tiết 1-2: TIẾNG VIỆT**

**Bài 12. Tiết 1-2: Đọc: Nhà phát minh 6 tuổi**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ câu chuyện Nhà phát minh 6 tuổi.

- Biết đọc lời người dẫn chuyện, lời của nhân vật trong câu chuyện (cha của Ma – ri – a) với giọng điệu phù hợp.

- Nhận biết được đặc điểm của nhân vật thể hiện qua điệu bộ, hành động, suy nghĩ, lời nói.

- Hiểu điều tác giả muốn nói qua câu chuyện. Những trải nghiệm và khám phá sẽ đem lại niềm vui cho mỗi người.

**II. Đồ dùng dạy- học:**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Các hoạt động dạy- học:**

**1. Khởi động:** HS thichia sẻ với bạn câu chuyện về thời niên thiếu của một nhà bác học mà em đã được đọc hoặc được nghe kể

Nhận xét, tuyên dương

**2. Khám phá.**

**2.1. Hoạt động 1: Luyện đọc**

- Nghe GV đọc mẫu.

- Nghe GV HD đọc.

- Chia đoạn: 3 đoạn

- HS đọc nối tiếp theo đoạn.

- Luyện đọc từ khó: *Ma – ri – a, trượt trong đĩa, rớt trong đĩa,..*

- Luyện đọc câu:

*+Nhưng khi nước trà rớt ra đĩa/ thì những tách trà kia/ bỗng nhiên dừng chuyển động,/ cứ như bị cái gì đó ngăn lại.*

*-* Luyện đọc đoạn: HS luyện đọc đoạn theo nhóm 2.

- Nhận xét các nhóm.

- GV và HS nhận xét sửa sai.

**2.2. Tìm hiểu bài.**

- HS đọc và trả lời lần lượt 5 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương.

- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.

- HS nêu nội dung bài.

**2.3. Luyện đọc lại.**

- HS luyện đọc phân vai nhóm 3: lời người dẫn chuyện, lời của nhân vật trong câu chuyện (cha của Ma - ri - a) với giọng điệu phù hợp.

- HS thi đọc trước lớp

- GV nhận xét, tuyên dương.

**2.4. Luyện tập theo văn bản.**

1.HS đọc đề bài 1: Tìm trong bài đọc Nhà phát minh 6 tuổinhững từ có chứa tiếng “gia”, nêu nghĩa của từ đó.

2. HS đọc yêu cầu bài 2: Chuyển câu sử dụng *dấu ngoặc kép* thành câu sử dụng *dấu gạch ngang*.

- HS làm bài cá nhân vào vở.

- HS trình bày kết quả

- HS nhận xét, tuyên dương

**4. Vận dụng trải nghiệm.**

- Tìm đọc thêm về Maria Goeppert Mayer

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 3: TOÁN**

**Bài 12: Tiết 2: Luyện tập**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Luyện tập, củng cố cách đọc và viết số trong phạm vi lớp triệu.

- Củng cố kiến thức về hàng và lớp cũng như cấu tạo số của các số trong phạm vi lớp triệu.

- Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

**II. Đồ dùng dạy- học:**

Các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Các hoạt động dạy- học:**

**1. Khởi động:**

HS chơi TC Hộp quà bí ẩn, đọc số và cho biết chữ số 4 thuộc hàng nào lớp nào?

**2. Luyện tập:**

**Bài 1: Đ, S?**

- 1 HS đọc đề

- HS làm vở cá nhân

- HS trình bày kết quả của mình, HS khác nhận xét, nêu cách làm

-GV chốt đáp án.

-HS trả lời thêm các câu hỏi:

+Nêu các hàng, lớp của số tự nhiên đã học

**Bài 2: Số?**

- HS đọc yêu cầu bài 2

- HS làm vở cá nhân

- HS trình bày kết quả của minh, HS khác nhận xét, nêu cách làm

-GV nhận xét, khen HS

**Bài 3: Ghép các mảnh giấy nhỏ và cho biết số ghi trên các mảnh giấy ban đầu là số nào**

- HS đọc đề bài

- HS làm vở cá nhân

- HS trình bày kết quả của minh, HS khác nhận xét, nêu cách làm

- GV chốt đáp án.

-HS trả lời thêm các câu hỏi:

+Để tìm được mảnh ghép đúng cần làm gì?

+Cho HS đọc lại các số ghép được

**Bài 4: Giải ô chữ**

- HS đọc đề bài

- HS làm việc nhóm 4, gắn thẻ chữ vào bảng nhóm

- HS trình bày bài làm

- GV NX, chốt đáp án và giới thiệu thành Cổ Loa

**3. Vận dụng trải nghiệm.**

HS chơi trò chơi cùng cố: Ai nhanh Ai đúng. Giơ thẻ chọn đáp án

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 4: GDTC**

**(GV chuyên biệt dạy)**

.......................................................................

**Thứ 5, ngày 12 tháng 10 năm 2023**

**Buổi sáng**

**Tiết 1: TIẾNG VIỆT**

**Bài 12. Tiết 3: Viết: Tìm hiểu cách viết bài văn kể lại một câu chuyện**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Tìm hiểu cách viết bài văn kể lại một câu chuyện.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: Biết sử dụng câu văn đúng, hay và phù hợp kể lại một câu chuyện.

**II. Đồ dùng dạy- học:**

- Các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Các hoạt động dạy- học:**

**Bài 1. Đọc các đoạn văn dưới đây và thực hiện yêu cầu**

- HS đọc yêu cầu và nội dung bài.

+ a. Tìm phần mở bài, thân bài, kết bài của bài văn trên và cho biết nội dung của mỗi phần

+ HS trả lời

+ GV NX, chốt, đua cấu tạo bài văn kể chuyện: Mở bài, thân bài, kết bài

+ b. Dựa vào câu chuyện được kể trong phần thân bài, nói tiếp diễn biến của các sự việc dưới đây

+ HS thảo luận nhóm 2

+ HS trình bày từng sự việc

+ GV nhận xét, tuyên dương HS

+ c. Trong bài văn, câu chuyện được kể theo cách nào?

+ HS trả lời

+GV chốt: *Câu chuyện được kể theo sự việc được diễn ra trong câu chuyện là kể chuyện theo trình tự thời gian*

+ d. Những từ ngữ in đậm trong bài văn có tác dụng gì?

+ HS đọc lại các từ in đậm

+ HS trả lời

- GV nhận xét chung và chốt nội dung.

**Bài 2. Trao đổi những điểm cần lưu ý khi viết bài văn kể lại một câu chuyện**

- HS đọc yêu cầu.

**-** TLN 4, hướng dẫn HS cách chuẩn bị ý kiến để trao đổi. Đọc hoặc nhớ lại các câu trả lời ở bài tập 1, tìm thêm những điểm cần lưu ý, cần biết, cần thể hiện trong bài văn kể chuyện.

- Các nhóm trình bày kết quả.

- GV NX, có thể chốt các ý HS cần nhớ khi viết bài văn kể lại câu chuyện.

**3. Vận dụng trải nghiệm.**

- Chia sẻ những điều em đã học được với người thân.

IV. Điều chỉnh sau bài dạy

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 2: TOÁN**

**Bài 12: Tiết 3: Luyện tập**

**I. Yêu cầu cần đạt.**

- Luyện tập, củng cố cách đọc và viết số trong phạm vi lớp triệu.

- Củng cố kiến thức về hàng và lớp cũng như cấu tạo số của các số trong phạm vi lớp triệu.

- Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

**II. Đồ dùng dạy- học.**

Các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Các hoạt động dạy- học.**

**1. Khởi động:**

HS chơi TC Ai nhanh Ai đúng, viết số ra bảng con

**2. Luyện tập:**

**Bài 1: Số?**

- 1 HS đọc

- Bài yêu cầu gì?

- HS đọc số mẫu, phân tích mẫu.

- Y/cầu HS làm cá nhân.

- HS trình bày kết quả và giải thích cách viết số

- GV nhận xét, tuyên dương.

**Bài 2: Mỗi chữ số được gạch chân thuộc hàng và lớp nào?**

- HS làm vào vở

- GV nhận xét, khen HS

**Bài 3: Chọn câu trả lời đúng**

HS đọc đề bài

- HS thảo luận nhóm đôi, khoanh đáp án đúng

- HS trình bày KQ, giải thích lựa chọn

-GV nhận xét, khen HS

**Bài 4: Mảnh ghép nào gồm các chữ số ở lớp triệu, ở lớp nghìn, ở lớp đơn vị?**

- HS thảo luận nhóm 4, viết kết quả vào vở cá nhân

- HS trình bày bài làm

- HS trả lời thêm câu hỏi:

**3. Vận dụng trải nghiệm.**

- Chia sẻ bài học cùng người thân.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 3: TC TOÁN**

**VBT Toán: Bài 12: Tiết 2: Luyện tập**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Luyện tập, củng cố cách đọc và viết số trong phạm vi lớp triệu.

- Củng cố kiến thức về hàng và lớp cũng như cấu tạo số của các số trong phạm vi lớp triệu.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

- HS chơi trò Kết bạn.

**2. Luyện tập**

Bài 1. Đ, S?

- HS làm việc cá nhân.

- Chỉa sẻ trước lớp.

- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 2,3: Số? Làm việc cá nhân

- HS làm bài tập vào vở.

- HS nêu kết quả, HS nhận xét lẫn nhau

Bài 4:Trò chơi: Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.

Bài 5: Viết tiếp vào chỗ chấm cho thích hợp.

- HS hoạt động cá nhân, trình bày trước lớp.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

**3. Vận dụng trải nghiệm:**

- Chia sẻ kết quả bài làm cùng người thân.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 4: TIẾNG ANH**

**(GV chuyên biệt dạy)**

**Buổi chiều**

**Tiết 1 : TIN HỌC**

**(GV chuyên biệt dạy)**

**Tiết 2 : ÂM NHẠC**

**(GV chuyên biệt dạy)**

**Tiết 3: TIẾNG ANH**

**(GV chuyên biệt dạy)**

....................................................................

**Thứ 6, ngày 13 tháng 10 năm 2023**

**Buổi sáng**

**Tiết 1: TOÁN**

**Bài 13:** **Làm tròn số đến hàng trăm nghìn**

**I. Yêu cầu cần đạt**

- Biết làm tròn và áp dụng được để làm tròn được số đến hàng trăm nghìn.

- Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Có ý thức tự giác học tập, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

**II. Đồ dùng dạy học**

Các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

**1. Khởi động:**

**-** HS hát theo nhạc

- GV giới thiệu vào bài, ghi tên bài

**2. Khám phá:**

+ HS mô tả hình ảnh trong tranh

+ Số lượng xe máy bán ra của công ty A khoảng bao nhiêu?

+ Số lượng xe máy bán ra của công ty A chính xác là bao nhiêu?

- GV chốt: khi làm tròn số 2712615 đến hàng trăm nghìn thì được số 2700000

- HS nêu cách làm tròn dựa vào cách làm tròn đến hàng nghìn

- GV chốt nêu quy tắc làm tròn.

**3. Luyện tập, thực hành**

Bài 1: Làm tròn giá ghi các mặt hàng đến hàng trăm nghìn

- HS đọc đề bài 1.

- HS thảo luận nhóm đôi làm vào vở nháp

- HS nêu giá làm tròn đến hàng chục nghìn cho từng sản phẩm

- GV nhận xét, chốt đáp án

- HS nêu cách làm tròn lên, cách làm tròn xuống

Bài 2.

a. Chữ số 5 ở mỗi số thuộc hàng nào, lớp nào?

b. Làm tròn các số đến hàng chục nghìn

- HS trả lời miệng

-GV NX, khen HS

- HS nhắc lại các hàng, lớp của số tự nhiên đã học

Bài 3. Làm tròn số xe máy bán ra đến hàng trăm nghìn

- HS đọc đề bài

- HS làm cá nhân ghi số làm tròn vào vở nháp

- HS trình bày bài làm, nêu cách làm

+Nêu cách làm tròn đến hàng trăm nghìn

Luyện tập:

Bài 1: Làm tròn số dân của các tỉnh đến hàng trăm nghìn

- HS làm vở cá nhân

- HS trình bày bài làm, nêu cách làm

- GV nhận xét, chốt đáp án

Bài 2. Làm tròn số xe máy bán ra đến hàng trăm nghìn

- HS làm cá nhân khoanh tròn vào vở nháp

- HS nêu đáp án và giải thích cách làm.

**3. Vận dụng trải nghiệm.**

- Chia sẻ bài học cùng người thân.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 2: TIẾNG ANH**

**(GV chuyên biệt dạy)**

**Tiết 3: TIẾNG VIỆT**

**Bài 12. Tiết 4: Đọc mở rộng: Đọc bài văn, bài thơ viết về trải nghiệm trong cuộc sống**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Đọc mở rộng theo yêu cầu (đọc bài thơ, bài văn viết về trải nghiệm trong cuộc sống), biết ghi vào phiếu đọc sách các thông tin về bài đọc, biết trao đổi với bạn về một trải nghiệm thú vị của mình với người thân.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: Tự tin, mạnh dạn, biết trao đổi nhận xét trong giao tiếp.

**II. Đồ dùng dạy -học:**

Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy- học:**

**1. Khởi động**

- HS nghe bài hát “Bố ơi mình đi đâu thế”

+ Đố các em bài hát nói về điều gì?

- HS nghe GV dẫn dắt vào bài mới.

**2. Khám phá.**

**Bài 1: Đọc bài thơ, bài văn viết về trải nghiệm trong cuộc sống:**

- HS nêu yêu cầu bài tập 1.

- HS đọc gợi ý bài đọc theo yêu cầu

+Có thể nói rõ tại sao mình chọn đọc câu chuyện đó (câu chuyện có ý nghĩa gì với em).

- HS thực hiện yêu cầu bài tập gới thiệu câu chuyện mình đã đọc tên truyện, tên tác giả đọc ở đậu...

- GV quan sát, giúp đỡ HS.

**Bài 2: Viết phiếu đọc sách theo mẫu.**

- HS đọc yêu cầu bài 2. HS làm việc cá nhân tự hoàn thành phiếu.

- HS chia sẻ trong nhóm 4

- HS trình bày phiếu đọc trước lớp.

- GV nhận xét, tuyên dương

**Bài 3: Trao đổi với bạn về một trải nghiệm thú vị của em và người thân:**

- HS đọc bài 3

- HS trao đổi nhóm bàn về trải nghiệm thú vị của mình với người thân, giao lưu với bạn về điều thú vị của trải nghiệm đó *(Đi cùng ai? Thời gian? Địa điểm? Điều thú vị đáng nhớ? Suy nghĩ cảm xúc của ban thân?)*

- HS trình bày trước lớp

-GV nhận xét, tuyên dương HS

**3. Vận dụng trải nghiệm.**

- HS thực hành làm một hoạt động thủ công để giúp HS có thêm 1 trải nghiệm đáng nhớ khác. (VD: Tự gấp 1 bó hoa bằng giấy)

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 4: KHOA HỌC**

**Bài 6: Gió bão và phòng chống bão (Tiết 2)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Nhận xét, so sánh được mức độ mạnh của gió thổi qua quan sát thực tế hoặc tranh ảnh, video clip; nêu và thực hiện được một số việc cần làm để phòng tránh bão.

- Biết tự chủ thực hiện thí nghiệm, trải nghiệm để kiểm chứng tính thực tiễn của nội dung bài học.

- Biết trao đổi, góp ý cùng bạn trong hoạt động nhóm và thí nghiệm.

**II. Đồ dùng dạy- học**

Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy- học**

**1. Khởi động:**

Tổ chức trò chơi để khởi động bài học.

**2. Hoạt động***:*

**Hoạt động 1: Mức độ mạnh của gió**

- HS đọc mô tả thí nghiệm trong SGK (hình 4).

- HS tiến hành thí nghiệm như mô tả trong sách.

- HS quan sát, ghi chép các hiện tượng xảy ra và trả lời các câu hỏi SGK.

- HS xung phong trả lời. Các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).

- GV nhận xét và đưa ra đáp án:

**Hoạt động 2: Phòng chống bão. (TLN4)**

- HS nhắc lại các cấp độ gió và gió đến cấp độ nào thì cần để phòng tránh những thiệt hại do nó gây ra.

- HS trả lời. Các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).

- GV nhận xét, tuyên dương HS có câu trả lời đúng.

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi: *Ở thời điểm nào trong ngày chúng ta cần đề phòng thiệt hại do gió gây ra?*

-Đại diện 1 – 2 nhóm trả lời. Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).

- GV nhận xét và đưa ra đáp án: *Đêm và sáng sớm cần đề phòng thiệt hại do gió gây ra, vì gió đã mạnh lên cấp 6, giật cấp 8.*

**3. Vận dụng trải nghiệm.**

- HS vẽ sơ đồ tư duy về các nội dung chính trong bài học.(TLN6)

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**Buổi chiều**

**Tiết 1: CÔNG NGHỆ**

**Bài 2: Một số loại hoa, cây cảnh phổ biến (Tiết 3)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Nhận biết được một số loại cây cảnh phổ biến thông qua một số đặc điểm cơ bản. Nêu được lợi ích của cây cảnh đối với đời sống.

- Có hứng thú với việc trồng, chăm sóc và bảo vệ hoa, cây cảnh.

- Rèn luyện kĩ năng để góp phần phát triển năng lực công nghệ, năng lực thẩm mỹ. Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn qua việc chia sẻ được lợi ích của hoa và cây cảnh trồng ở trường hoặc gia đình.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học**

**1. Khởi động:**

- HS quan sát, lắng nghe GV giới thiệu video một số loài hoa một số cây cảnh đẹp.

- GV dẫn dắt vào bài mới.

**2. Khám phá***:*

**Hoạt động 1: Làm việc chung cả lớp**

- HS đọc yêu cầu bài.

- HS làm việc cá nhân, thảo luận nhóm 4. Gắn thẻ tên cây phù hợp với tranh.

- Hãy giải thích cách lựa chọn của đội mình?

- Vì sao em biết được tên các loại cây này?

- Hãy mô tả đặc điểm cơ bản để nhận biết các loài cây vừa ghép tên trong hình?

- GV nhận xét chung, tuyên dương và chốt.

**3. Luyện tập:**

**Hoạt động 2: Chia sẻ cùng bạn. (sinh hoạt nhóm 4)**

- HS đọc yêu cầu bài.

- HS quan sát và ghi những đặc điểm của cây cảnh trong vườn trường

- Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.

- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

-Em hãy kể thêm một số loại cây cảnh mà em biết và hướng dẫn cho bạn đặc điểm nhận biết các loại cây cảnh đó?

- GV nhận xét chung,tuyên dương các nhóm.

**4. Vận dụng trải nghiệm:**

- Các cây cảnh có ích lợi như vậy em sẽ làm gì để giữ gìn?

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 2: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ**

**Bài 5: Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng trung du và miền núi Bắc Bộ (Tiết 3)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Mô tả được cách thức khai thác tự nhiên (khai thác khoáng sản), vẽ được sơ đồ tư duy thể hiện một số cách thức khai thác tự nhiên ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

- Hình thành năng lực nhận thức khoa học Địa lí thông qua việc tìm hiểu một số cách thức khai thác tự nhiên ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

- Biết bảo vệ thiên nhiên và môi trường.

**II. Đồ dùng dạy học**

Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Các hoạt động dạy học**

**1. Khởi động:**

- HS hát theo nhạc

**2. Khám phá***:*

**Hoạt động 1: Một số cách thức khai thác thiên nhiên: Khai thác khoáng sản.**

- HS quan sát hình 6.

+ Kể tên một số loại khoáng sản có ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

+ Xác định (chỉ) trên lược đồ (Hình 6) một số mỏ khoáng sản ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

- HS đọc nội dung thông tin và kể tên một số sản phẩm có nguồn gốc từ khoáng sản của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

- Khai thác khoáng sản có vai trò như thế nào đối với vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ ?

- GV nhận xét, kết luận, tuyên dương HS.

- GV liên hệ giáo dục học sinh bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.

**3. Luyện tập:**

**Hoạt động 2: Vẽ sơ đồ tư duy thể hiện một số cách thức khai thác tự nhiên ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ**

- HS và xác định yêu cầu.

- HS thực hiện vẽ sơ đồ tư duy vào vở

- HS trình bày, nhận xét, góp ý.

- GV nhận xét, tuyên dương học sinh.

**4. Vận dụng trải nghiệm:**

+ Chia sẻ những điều em đã học được với người thân.

+ Sưu tầm hình ảnh về một số dân tộc vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ và chia sẻ với các bạn.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

Ngày 09 tháng 10 năm 2023

**TPCM KÍ DUYỆT**

**Nguyễn Thị Thành Phương**

**Tiết 3: SINH HOẠT LỚP + SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ:**

**Rèn luyện tư duy khoa học**

**ATGT: Bài 3 :** **Hậu quả của tai nạn giao thông**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Học sinh chia sẻ về cách thiết kế và và sử dụng sơ đồ tư duy trong sinh hoạt học tập.

- Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.

- Nâng cao kĩ năng tổng hợp kiến thức trọng tâm và thể hiện nội dung đó một cách ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, khoa học bằng sơ đồ tư duy.

- HS biết một số hậu quả của tai nạn giao thông.

- Hiểu một số nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông. Và biết xử lý một số tình huống cơ bản khi không may bị tai nạn giao thông.

- Có ý thức thực hiện các quy định bảo đảm ATGT.

**II. Đồ dùng dạy- học:**

Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy- học:**

**1. Khởi động:**

- GV cho lớp hát bài: Lớp chúng ta đoàn kết của nhạc sĩ Mộng Lân

**2. Sinh hoạt cuối tuần***:*

\* Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối tuần. (Làm việc theo tổ)

- Lớp trưởng lên điều hành nội dung sinh hoạt: Các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả kết quả hoạt động trong tuần:

- Tổ trưởng các tổ báo cáo.

- Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời giáo viên chủ nhiệm nhận xét chung.

- GV nhận xét chung, tuyên dương.

\* Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)

- Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Các tổ thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch.

- Lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận kế hoạch và mời GV nhận xét, góp ý.

- GV nhận xét chung, thống nhất và biểu quyết hành động.

3. Sinh hoạt chủ đề: Rèn luyện tư duy khoa học

\*Hoạt động 3: Chia sẻ sơ đồ tư duy (Làm việc theo nhóm)

-HS tổ chức triển lãm sơ đồ tư duy đã chuẩn bị ở nhà về sự vật, hiện tượng mà mình qua tâm.

- TLN6, mỗi nhóm trưng bày sơ đồ tư duy ở góc của nhóm mình.Từng thành viên trong nhóm trình bày nội dung sơ đồ tư duy của mình.

Các bạn khác đặt câu hỏi để tìm hiểu sâu thêm về vấn đề được trình bày.

- GV nhận xét chung, tuyên dương khả năng trình bày của HS.

- Cho cả lớp tham quan sơ đồ tư duy của các nhóm. Bình chọn sơ đồ tư duy được trình bày thú vị, mạch lạc, khoa học nhất bằng cách mỗi HS để lại một logo khen ngợi như mặt cười, trái tim, .. lên góc sơ đồ mình thấy tâm đắc.

- HS chia sẻ suy nghĩ sau khi xem sơ đồ của các bạn.

+ Theo em, chúng ta nên sử dụng sơ đồ tư duy vào những công việc gì?

-GV nhận xét.

**3. ATGT**

Hoạt động 1: Tìm hiểu hậu quả của tai nạn giao thông.

- HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi:

+ Những ai bị tai nạn giao thông?

+ Sau khi bị tai nạn e thấy mọi người ở đó như thế nào ?

- Thảo luận nhóm 2.

- Đại diện nhóm trình bày.

- Kết luận.

Hoạt động 2. Tìm hiểu một số nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông.

- Giới thiệu tranh ở SGK, HS quan sát và chỉ ra những nhuyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông.

- HS chia sẽ trình bày ý kiến, nhận xét

- Khuyến khích học sinh nêu thêm một số nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông mà em biết.

3. Thực hành

Hoạt động 3: Xử lý tình huống

a) - Đọc tình huống

- Tình huống 1 và tình huống 2 cho học sinh quan sát tranh và nêu tình huống trả lời theo cách xử lý của học sinh.

- Nhận xét – kết luận.

b) Sắm vai và xử lý tình huống trên

- Lựa chọn nhân vật để sắm vai

- HS lên thực hành, đóng vai và xử lý tình huống. Khán giả nhận xét, bình chọn cho các vai diễn.

- Đánh giá, nhận xét

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………